

Bản án số: 39 /2017/HSPT

Ngày : 25/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Mai Xuân Thành.

Thẩm phán:

Bà Nguyễn Thị Thắm.

Bà Nguyễn Thị Liên.

- Thư ký phiên toà: Bà Ninh Thị Thanh Phương - Cán bộ Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 25/9/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 50/2017/HSPT ngày 15/8/2017 đối với bị cáo Lê Văn Q do có kháng cáo của bị cáo Lê Văn Q đối với bản án hình sự sơ thẩm số 78/2017/HSST ngày 13/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Ninh Bình.

***Bị cáo có kháng cáo:**

Lê Văn Q, sinh ngày 12/10/1991 tại thành phố B, tỉnh Ninh Bình; trú tại phố P, phường N, thành phố B, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 09/12; con ông Lê Văn C và bà Vũ Thị T; chưa có vợ; tiền án, tiền sự không; bị bắt tạm giữ từ ngày 01/02/2017 đến ngày 04/02/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

*** Ngoài ra trong vụ án này còn có 14 bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị (tòa án không triệu tập):**

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị (tòa án không triệu tập).**

NHẬN THẤY

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Ninh Bình và bản án hình sự sơ thẩm số 78/2017/HSST ngày 13/7/2017 của Toà án nhân dân thành phố B, tỉnh Ninh Bình thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 31/01/2017 tại nhà anh Đỗ Đức T, sinh năm 1974; trú tại phố P, phường N, thành phố B, tỉnh Ninh Bình mời một số bạn bè đến nhà ăn cơm, uống rượu gặp mặt đầu xuân trong đó có Phạm Văn D, Lê Văn Q, Tạ Văn N, Phạm Văn H, Đỗ Văn T, Phạm Văn C, Vũ Văn T, Phạm Văn T. Khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày D, N, Q, H ăn cơm xong ra ngồi uống nước; còn Vũ Văn T, Phạm Văn T, Phạm Văn C, T, Đỗ Đức T vẫn ngồi uống rượu. Quá trình ngồi uống nước D đã rủ Q, H và N đánh bạc bằng hình thức “ba cây” thắng thua bằng tiền. N, Q, H đồng ý và thống nhất cách chơi như sau: Dùng 36 quân bài tú lơ khơ từ quân át đến quân 9, người chia bài gọi là người cầm chương, mỗi ván chơi người được chia ba quân bài, sau đó lên bài cộng điểm giữa người chơi và người cầm chương đo điểm nhau, nếu ai thấp điểm hơn thì phải trả tiền, nếu người cầm chương hoặc người chơi có tổng điểm của ba quân bài là 10 điểm thì thắng gấp đôi hoặc sập (ba quân bài cùng hàng) thì thắng gấp ba số tiền đã đặt. Mức đặt thấp nhất trong mỗi ván chơi là 50.000 đồng, cao hơn thì tùy thuộc vào người chơi và người cầm chương thỏa thuận đặt trước với nhau. Sau đó D, Q, H, N cùng đi vào gian buồng nhà anh Đỗ Đức T. Thấy trong buồng có sẵn bộ bài tú lơ khơ 36 quân từ át đến 9 và có chiếu giải sẵn dưới nền nhà nên Q, D, N, H không đi mua bài nữa mà ngồi xuống chiếu đánh bạc với nhau. Trước khi chơi D có 200.000 đồng, H có 1.150.000 đồng sử dụng hết vào việc đánh bạc, N có 435.000 đồng đã sử dụng 400.000 đồng để đánh bạc, Q có 5.000.000 đồng sử dụng hết vào việc đánh bạc. Đến khoảng 20 giờ, anh Đỗ Đức T say rượu nên đi ngủ còn Phạm Văn C, Vũ Văn T, Đỗ Văn T ăn xong đã vào buồng đánh bạc cùng với H, N, Q, D. Khi vào đánh C có 500.000 đồng, Đỗ Văn T có 500.000 đồng, Vũ Văn T có 700.000 đồng sử dụng hết vào việc đánh bạc. Sau đó Phạm Ngọc C đến nhà anh Đỗ Đức T thấy các đối tượng đang đánh bạc nên xin vào chơi cùng, C có 4.000.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc. Khoảng 20 giờ 40 phút Phạm Văn P đến ngồi cạnh N xem, thấy lúc này N thua, P cho 200.000 đồng để N tiếp tục đánh bạc. Do N thua hết tiền, P có 700.000 đồng và vào chơi thay chỗ N. Khoảng 22 giờ Phạm Văn K, Phạm Văn M, Đàm Văn T, Vũ Văn C đi chúc tết qua nhà anh Đỗ Đức T thấy điện sáng, có đông người nên vào chơi. Thấy có 08 người đang đánh bạc nên K, T, Vũ Văn C vào đánh bạc cùng. Trước khi ngồi chơi K có 860.000 đồng, T có 700.000 đồng và lấy ra 280.000 đồng để đánh bạc, Vũ Văn C có 5.000.000 đồng và lấy ra 2.680.000 đồng để đánh bạc, còn M ngồi cạnh K để xem. Khi các đối tượng đang sát phạt nhau thì có Phạm Thế H, sinh năm 1988 trú tại phố P, phường N, thành phố B đến nhà anh Đỗ Đức T chơi, các đối tượng góp được 580.000 đồng nhờ

anh H đi mua hộ thuốc lá và nước uống. Sau khi mua xong thuốc lá và nước cho các đối tượng, do đã uống rượu mệt nên anh H lên giường ngủ cùng anh Đỗ Đức T. Khoảng 23 giờ, Đỗ Văn T thua hết tiền nên đi về, Phạm Văn C thắng được 500.000 đồng nhưng có việc nên không chơi nữa và đi về. K thua hết tiền nên nghỉ ra ngoài ngồi xem. Phạm Văn M lúc này ngồi ngoài xem thấy K nghỉ xin vào thay, trước khi M chơi có 3.100.000 đồng và lấy ra 200.000 đồng để đánh bạc. Lúc này, Phạm Văn D đến nhà anh Đỗ Đức T có mang theo số tiền 7.000.000 đồng xin vào đánh bạc cùng các đối tượng. Sau đó M, Đàm Văn T, D lần lượt thua hết số tiền dùng để đánh bạc nên ra ngoài ngồi, P thắng 500.000 đồng nhưng vì có việc nên đứng dậy về trước. Đến khoảng 23 giờ 40 phút, Phạm Văn T sau khi dọn dẹp xong cho anh Đỗ Đức T có 8.620.000 đồng vào tham gia đánh bạc. Đến khoảng 00 giờ 05 phút ngày 01/02/2017 Vũ Văn C thua hết số tiền dùng để đánh bạc nên cũng ra ngoài ngồi. Lúc này chỉ còn Q, H, Phạm Ngọc C, Phạm Văn T, Vũ Văn T, D ngồi đánh bạc với nhau. D, M, K, Đàm Văn T, C, N thua hết tiền ra ngoài ngồi và nằm ngủ. Khi Q, Phạm Văn T, D, Vũ Văn T, H, Phạm Ngọc C đang đánh bạc thì bị Công an thành phố B bắt quả tang. Thu giữ dưới chiếu bạc nơi sáu đối tượng đang ngồi đánh bạc 01 bộ tú lơ khơ 36 quân; số tiền dưới chiếu là 8.570.000 đồng, trong người các đối tượng Phạm Ngọc C 6.700.000 đồng, Phạm Văn D 3.620.000 đồng, Phạm Văn T 11.320.000 đồng; toàn bộ số tiền trên các đối tượng đều khai nhận sử dụng vào việc đánh bạc.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 78/2017/HSST ngày 13/7/2017 Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Ninh Bình đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Lê Văn Q, Phạm Ngọc C, Phạm Văn T, Phạm Văn D, Vũ Văn C, Vũ Văn T, Tạ Văn N, Phạm Văn D, Phạm Văn H, Đàm Văn T, Phạm Văn P, Đỗ Văn T, Phạm Văn K, Phạm Văn M, Phạm Văn C phạm tội: “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo Lê Văn Q 06 (sáu) tháng tù được trừ 03 ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 05 tháng 27 ngày tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án; phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên phạt 14 bị cáo khác về tội “Đánh bạc” với mức hình phạt tù phạt tiền 8.000.000 đồng đến phạt tù 24 (hai bốn) tháng tù, hình phạt bổ sung; quyết định về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm, quyền kháng cáo cho các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/7/2017 bị cáo Lê Văn Q có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin cải tạo tại địa phương. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ yêu cầu kháng cáo và xác định hành vi của bị cáo đêm ngày 31/01/2017 rạng sáng ngày 01/02/2017 tại nhà gia đình anh Đỗ Đức T ở phố P, phường N, thành phố B đã cùng các đồng phạm đánh bạc bằng hình thức đánh "ba cây" sát phạt nhau bằng tiền, bị Công an thành phố B bắt quả tang thu giữ số tiền sử dụng để đánh bạc là 32.410.000 đồng. Tòa án nhân dân thành phố B xét xử bị cáo về tội "Đánh bạc" là đúng người, đúng tội. Bị cáo Lê Văn Q xin được giảm nhẹ hình phạt và cải tạo tại địa phương với lý do bị cáo phạm tội mang tính bột phát, do bị rủ rê, không có sự chuẩn bị trước, bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện tại khó khăn, sau khi xét xử sơ thẩm đã tự nguyện nộp số tiền phạt 5.000.000 đồng để thi hành án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình sau khi phân tích vụ án, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248; điểm đ khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn Q sửa bản án hình sự sơ thẩm số 78/2017/HSST ngày 13/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Ninh Bình.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 31 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lê Văn Q 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc", được trừ 3 (Ba) ngày tạm giữ, tạm giam trước, bằng 9 (Chín) ngày cải tạo không giam giữ, còn phải chấp hành là 17 (Mười bảy) tháng 21 (Hai một) ngày; thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường N, thành phố B, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án. Giao bị cáo Lê Văn Q cho Ủy ban nhân dân phường N, thành phố B, tỉnh Ninh Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thi hành án. Gia đình bị cáo Q có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng.

XÉT THẤY

Về hình thức đơn kháng cáo của bị cáo Lê Văn Q làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn Q khai nhận hành vi phạm tội của mình và đồng phạm đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của các đồng phạm, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ; đã có đủ căn cứ để xác định đêm ngày 31/01/2017 rạng sáng ngày 01/02/2017 tại nhà gia đình anh Đỗ Đức T ở phố P, phường N, thành phố B; Lê Văn Q đã cùng 14 đồng phạm đánh ba cây sạt phạt nhau bằng tiền bị Công an thành phố B bắt quả tang, thu giữ số tiền sử dụng để đánh bạc là 32.410.000 đồng; hành vi của bị cáo Lê Văn Q và đồng phạm đã phạm tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự như bản án sơ thẩm đã xét xử là có căn cứ đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo Lê Văn Q xin được cải tạo tại địa phương; Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy vụ án đánh bạc có đồng bị cáo tham gia, bị cáo Q tham gia trong đồng phạm với vai trò là người thực hành tích cực từ đầu đến khi bị bắt, số tiền của bị cáo sử dụng đánh bạc 5.000.000 đồng nhiều thứ 3 trong vụ án sau các bị cáo Phạm Văn T, Phạm Văn D. Bản án sơ thẩm đã xem xét, đánh giá tính chất vụ án, mức độ tham gia của bị cáo trong đồng phạm xếp bị cáo giữ vai trò thuộc nhóm các bị cáo tốp đầu trong vụ án là phù hợp. Tuy nhiên khi xem xét quyết định hình phạt bản án sơ thẩm căn cứ vào lịch sử bản thân của bị cáo Lê Văn Q ngày 17/8/2007 bị công an phường N, thành phố B xử phạt hành chính "Cảnh cáo" về hành vi đánh bạc khi Q đang là trẻ em chưa đủ 16 tuổi và đến nay quyết định xử phạt hành chính đã quá 10 năm để nhận định bị cáo Q có lịch sử bản thân xấu là không phù hợp với quy định của pháp luật; từ đó áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Q là nặng; trong khi các bị cáo Phạm Văn D là người khởi xướng việc đánh bạc được xếp vai trò thứ yếu, Phạm Văn T, Phạm Văn D là người có số tiền dùng để đánh bạc nhiều hơn xếp vai trò sau bị cáo Q và được áp dụng loại hình phạt nhẹ hơn là cải tạo không giam giữ là thể hiện việc cá thể hóa tránh nhiệm hình sự giữa các bị cáo không đảm bảo tính khách quan, công bằng. Xem xét đánh giá toàn diện vụ án thì thấy Lê Văn Q và các bị cáo phạm tội mang tính bột phát, sau khi ăn cơm, uống rượu gặp mặt đầu xuân được bị cáo Phạm Văn D khởi xướng rủ đánh bạc, không có sự chuẩn bị trước, bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, hoàn

cảnh gia đình bị cáo hiện tại khó khăn, (có xác nhận của chính quyền địa phương) sau khi xét xử sơ thẩm đã tự nguyện nộp số tiền phạt 5.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B theo biên lai thu tiền số 06607 ngày 11/9/2017 để thi hành án theo quyết định của bản án sơ thẩm. Bị cáo Lê Văn Q có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, các lý do bị cáo đưa ra để xin cải tạo tại địa phương là có căn cứ chấp nhận. Từ các phân tích trên thấy cần sửa bản án sơ thẩm số 78/2017/HSST ngày 13/7/2017 Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Ninh Bình áp dụng loại hình phạt cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 31 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Văn Q là phù hợp. Do bị cáo đã bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, hiện tại hoàn cảnh gia đình khó khăn do vậy không khấu trừ một phần thu nhập cá nhân của bị cáo để sung quỹ Nhà nước.

Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Lê Văn Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; điểm đ khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn Q; sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 78/2017/HSST ngày 13/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Ninh Bình.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 31 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lê Văn Q 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc", được trừ 3 (Ba) ngày tạm giữ trước, bằng 9 (Chín) ngày cải tạo không giam giữ, còn phải chấp hành là 11 (Mười một) tháng 21 (Hai một) ngày; thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường N, thành phố B, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án. Giao bị cáo Lê Văn Q cho Ủy ban nhân dân phường N, thành phố B, tỉnh Ninh Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thi hành án. Gia đình bị cáo Q có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo; phạt tiền bổ sung 5.000.000 (Năm triệu) đồng sung quỹ nhà nước.

Ghi nhận sự tự nguyện nộp số tiền phạt bổ sung 5.000.000 (Năm triệu) đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B theo biên lai thu tiền số 06607 ngày 11/9/2017 của bị cáo Lê Văn Q để thi hành án.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí phúc thẩm hình sự bị cáo Lê Văn Q không phải nộp.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 25/9/2017./.

Nơi nhận:

- TAND Tối Cao (01bản).
- Phòng KTTHA (02bản)
- VKSND tỉnh Ninh Bình (03bản)
- Phòng HSNV – Công an Ninh Bình (01bản)
- Tòa nhân dân TP B (03 bản)
- VKS ND TP B (01bản)
- Chi cục THA – TP B (01bản)
- Công an TPB (01bản)
- Bị cáo (01bản)
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình (01 bản)
- Lưu phòng HCTP (01bản)
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú)

TM / HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Mai Xuân Thành

